

Chúa Nhật, 12-4-2026. Năm A
Sunday, April-12-2026. Year A
Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót

1Pr 1, 3-9 1 Peter 1:3-9
... trong lòng thương xót lớn lao của Người (1Pr 1,3)

As he opens his letter, St. Peter blesses God, whose “great mercy” has given us “a new birth” (1 Peter 1:3). On this Divine Mercy Sunday, let’s look at some of the blessings that God’s mercy has won for us.

A living hope (1 Peter 1:3). Jesus, risen in glory, has opened heaven! We aren’t doomed to a life of hopelessness marked by sin and death. Now freed from these forces, we can live every day in the sure knowledge that the God of heaven is walking with us. We can know a living hope that assures us that we can be “transformed . . . from glory to glory” as we stay connected to him (2 Corinthians 3:18).

An inheritance that is imperishable (1 Peter 1:4). Just as parents leave their children an inheritance, Jesus has left one for us—an imperishable one. Silver and gold, valuable though they may be, can give us only earthly security. But Jesus has left us with the gifts of faith, hope, and love, and these last forever (1 Corinthians 13:13). They sustain us and lift us up in good times and in bad, in plenty and in need. They bind us to the God who loves us without end.

A salvation that is ready to be revealed in the final time (1 Peter 1:5). We often look at divine

Khi mở đầu thư, Thánh Phêrô chúc tụng Thiên Chúa, Đấng có “lòng thương xót lớn lao” đã ban cho chúng ta “sự tái sinh” (1Pr 1,3). Trong Chúa Nhật Lòng Thương Xót Chúa này, chúng ta hãy cùng xem xét một số ơn lành mà lòng thương xót của Thiên Chúa đã ban cho chúng ta.

Một niềm hy vọng sống động (1Pr 1,3). Chúa Giêsu, Đấng đã sống lại trong vinh quang, đã mở cửa thiên đàng! Chúng ta không còn bị định đoạt vào một cuộc đời tuyệt vọng đầy tội lỗi và sự chết. Giờ đây, được giải thoát khỏi những thế lực này, chúng ta có thể sống mỗi ngày với niềm tin chắc chắn rằng Thiên Chúa trên trời đang đồng hành cùng chúng ta. Chúng ta có thể biết một niềm hy vọng sống động, điều đảm bảo cho chúng ta rằng chúng ta có thể được “biến đổi... từ vinh quang này đến vinh quang khác” khi chúng ta luôn kết nối với Ngài (2Cr 3,18).

Một gia sản không hề hư nát (1Pr 1,4). Cũng như cha mẹ để lại gia sản cho con cái, Chúa Giêsu đã để lại cho chúng ta một gia sản – một gia sản không hề hư nát. Vàng bạc, dù quý giá đến đâu, cũng chỉ có thể mang lại cho chúng ta sự an toàn trần gian. Nhưng Chúa Giêsu đã để lại cho chúng ta những ơn phước là đức tin, hy vọng và tình yêu thương, và những ơn phước ấy còn mãi mãi (1Cr 13,13). Chúng nâng đỡ và nâng đỡ chúng ta trong những lúc thuận lợi cũng như khó khăn, trong lúc dư dật cũng như thiếu thốn. Chúng kết nối chúng ta với Thiên Chúa, Đấng yêu thương chúng ta vô cùng.

Một sự cứu rỗi sẵn sàng được bày tỏ trong thời kỳ cuối cùng (1Pr 1,5). Chúng ta thường xem lòng thương xót của Chúa như một món quà

mercy as a gift for today, but God takes a longer view as well. He promises that in “the final time,” at the very end, he has a great salvation waiting for us. As we enter into eternity, “we shall be like him, for we shall see him as he is” (1 John 3:2). All pain, suffering, temptation, sadness, and sin will be wiped away, and we will enter the new creation to live forever in the presence of the Lord.

A living hope. An imperishable inheritance. A final salvation. Our God is merciful beyond compare. May we never cease to praise him!

“Jesus, my Savior, I am in awe of your overflowing mercy!”

cho ngày hôm nay, nhưng Chúa cũng có một cái nhìn dài hạn hơn. Ngài hứa rằng trong “thời kỳ cuối cùng”, vào lúc kết thúc, Ngài có một sự cứu rỗi vĩ đại đang chờ đợi chúng ta. Khi chúng ta bước vào cõi đời đời, “chúng ta sẽ giống như Ngài, vì chúng ta sẽ thấy Ngài như chính Ngài” (1Ga 3,2). Mọi đau đớn, khổ sở, cám dỗ, buồn phiền và tội lỗi sẽ được xóa sạch, và chúng ta sẽ bước vào sự tạo dựng mới để sống đời đời trong sự hiện diện của Chúa.

Một niềm hy vọng sống động. Một cơ nghiệp bất diệt. Một sự cứu rỗi cuối cùng. Thiên Chúa của chúng ta thương xót vô cùng. Nguyên chúng ta không bao giờ ngừng ngợi khen Ngài!

Lạy Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế của con, con kinh ngạc trước lòng thương xót vô biên của Chúa!

Ga 20, 19-31

John 20:19-31

Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con (Ga 20,28)

Why wasn't Thomas with the other apostles the first time Jesus appeared to them? Maybe Thomas was so discouraged that he just wanted to be alone, or perhaps he was hiding somewhere else. Whatever the case, he didn't believe that Jesus had really appeared to the disciples that night (John 20:25). He had to see the risen Christ for himself.

Jesus knew this, so exactly one week later, he appeared again, this time to all the apostles. When Jesus invited Thomas to put his hand in his wounds, Thomas exclaimed, “My Lord and my God!” (John 20:28).

What an appropriate Gospel passage for Divine Mercy Sunday! In his great mercy, Jesus deeply desired that Thomas believe that he had truly risen—so much so that he may have come back especially for him.

Tại sao Tôma không có mặt cùng với các tông đồ khác vào lần đầu tiên Chúa Giêsu hiện ra với họ? Có lẽ Tôma chán nản đến mức chỉ muốn ở một mình, hoặc có lẽ ông đang trốn ở một nơi khác. Dù thế nào đi nữa, ông cũng không tin rằng Chúa Giêsu đã thực sự hiện ra với các môn đệ vào đêm hôm đó (Ga 20,25). Ông phải tận mắt nhìn thấy Chúa Kitô phục sinh.

Chúa Giêsu biết điều này nên đúng một tuần sau, Ngài lại hiện ra với tất cả các tông đồ. Khi Chúa Giêsu mời Tôma đặt tay vào vết thương của mình, Tôma đã kêu lên: “Lạy Chúa, lạy Thiên Chúa của con!” (Ga 20,28).

Thật là một đoạn Tin Mừng thích hợp cho Chúa nhật Lòng Chúa Thương Xót! Với lòng thương xót lớn lao của mình, Chúa Giêsu đã mong muốn sâu sắc rằng Tôma tin rằng Ngài đã thực sự sống lại – đến nỗi Ngài có thể quay

The Gospels are filled with examples of Jesus' mercy, from his healing of people who were blind or sick to his compassion for those who were far from home and needed something to eat. Of course, his greatest act of mercy was his self-offering on the cross for the forgiveness of our sins.

“Tell the whole world about my inconceivable mercy.” That’s the message Jesus gave to the Polish nun Sr. Faustina Kowalska in 1931 (Diary, 699). This is a mercy that knows no bounds, that longs for every single person to receive it and be saved, no matter how far they have strayed. We have trouble conceiving it because it is so unlike anything we have ever encountered here on earth!

No matter how long we’ve followed Jesus, we are all in need of his mercy and compassion. Even Thomas, his very own apostle, needed it! Today make time to gaze on the Divine Mercy image of Jesus and ask him to give you the grace to believe in the depths of his mercy. Then exclaim with Thomas, “My Lord and my God!”

“Jesus, have mercy on me and on the whole world!”

lại đặc biệt chỉ vì ông.

Các Tin Mừng chứa đầy những ví dụ về lòng thương xót của Chúa Giêsu, từ việc Ngài chữa lành những người mù hoặc bệnh tật cho đến lòng thương xót của Ngài đối với những người xa nhà và cần thứ gì đó để ăn. Tất nhiên, hành động thương xót lớn nhất của Ngài là việc tự hiến tế trên thập giá để tha thứ tội lỗi cho chúng ta.

“Hãy nói với cả thế giới về lòng thương xót không thể tưởng tượng nổi của Cha.” Đó là sứ điệp Chúa Giêsu gửi đến nữ tu người Ba Lan Faustina Kowalska vào năm 1931 (Nhật ký, 699). Đây là lòng thương xót không có giới hạn, mong mỗi mỗi người nhận được nó và được cứu rỗi, cho dù họ có lạc lối đến đâu. Chúng ta gặp khó khăn trong việc hình dung nó bởi vì nó không giống bất cứ thứ gì chúng ta từng gặp trên trái đất này!

Cho dù chúng ta đã theo Chúa Giêsu bao lâu, tất cả chúng ta đều cần đến lòng thương xót và lòng trắc ẩn của Ngài. Ngay cả Tôma, tông đồ của chính Ngài, cũng cần nó! Hôm nay hãy dành thời gian để chiêm ngưỡng hình ảnh Lòng Thương Xót Chúa Giêsu và cầu xin Ngài ban cho bạn ân sủng để tin vào chiều sâu lòng thương xót của Ngài. Sau đó hãy kêu lên cùng với Tôma: “Lạy Chúa và lạy Thiên Chúa của con!”

Lạy Chúa Giêsu, xin thương xót con và toàn thế giới!

Nguồn: the word among us
Chuyển ngữ: Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD.